| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀ TRUNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 53/2017/QĐST-HNGĐ | *Hà Trung, ngày 25 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2017/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2017 giữa:

*Nguyên đơn*: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1968.

*Bị đơn*: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H P, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc T và bà Đặng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Ngọc T và bà Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T, bà H có 01 con chung là Trần Đăng N, sinh năm 1993 đã thành niên, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Ngọc T chịu 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST ông T đã nộp là 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Hà Trung theo biên lai số AA/2014/0002276 ngày 21/3/2017. Trả lại cho ông T 150.000đ*(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST.

Trả lại cho bà Đặng Thị H 3.250.000đ*(Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chia tài sản theo biên lai thu số AA/2015/0004676 ngày 05/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Hoàng Văn Đạt**